

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2021/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Ko Sơ Ha Th, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn M.K, xã Đa Tông, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

- *Bị đơn*: Chị R'Ông K'S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố Bnơ C, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ko Sơ Ha Th và chị R'Ông K'S.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Ko Sơ Ha Th và chị R'Ông K'S xác định vợ chồng có 01 con chung là R'Ông Giê H, sinh ngày 07/12/2012. Khi ly hôn, anh Ko Sơ Ha Th và chị R'Ông K'S thống nhất giao con chung cho chị K'S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh Ko Sơ Ha Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Anh Ko Sơ Ha Th và chị R'Ông K'S xác định không có không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Ko Sơ Ha Th và chị R'Ông K'S xác định có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh. Khi ly hôn Ha Th và chị K'S thỏa thuận chị K'S sẽ có trách nhiệm trả số nợ trên cho Ngân hàng, không yêu cầu anh Ha Th có trách nhiệm cùng trả. Anh Ha Th cũng đồng ý để chị K'S trả số nợ trên. Phía Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương đồng ý cho chị K'S nhận nợ và trả nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lạc Dương. Do đó, Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Anh Ko Sơ Ha Th nhận chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000830 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương. Hoàn trả cho anh Ko Sơ Ha Th số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Lạc Dương;
- UBND xã Lát, huyện Lạc Dương;
- THA Dân sự huyện Lạc Dương;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Thảo**